

Số: 01/BC-TGD

Bình Phước, ngày 07 tháng 6 năm 2022

**BÁO CÁO
CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY VỀ
KẾT QUẢ SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Cần Đơn

Căn cứ vào Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/9/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần thủy điện Cần Đơn. Thay mặt cho HĐQT Công ty, Tổng giám đốc Công ty cổ phần thủy điện Cần Đơn xin báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 trước ĐHĐCĐ như sau:

Năm 2021, đại dịch Covid-19 lây lan trên diện rộng đã ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế Việt Nam nói chung và hoạt động kinh doanh của Công ty nói riêng do nhiều địa phương (TP. Hồ Chí Minh, các tỉnh Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Cửu Long, Miền Trung, TP. Hà Nội,...) phải thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16+, Chỉ thị 16 hoặc Chỉ thị 15 trong thời gian dài để kiểm soát dịch bệnh. Các biện pháp ngăn chặn nghiêm ngặt được áp dụng trên phạm vi rộng, giãn cách xã hội kéo dài dẫn đến đứt gãy lưu thông, sản xuất kinh doanh bị đình trệ.

Nhìn chung, đại dịch Covid-19 đã tác động trực tiếp đến các nhà máy do công ty quản lý; đặc biệt là việc cung cấp, vận chuyển vật tư thiết bị phục vụ công tác bảo dưỡng sửa chữa và chi phí mua sắm cũng tăng lên. Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc đã cùng toàn thể cán bộ công nhân viên toàn Công ty đã nỗ lực thực hiện các biện pháp phòng chống dịch và thích ứng an toàn với đại dịch Covid-19 nhằm ổn định sản xuất kinh doanh và cơ bản hoàn thành các mục tiêu, kế hoạch năm 2021 đề ra:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2021			Thực hiện năm 2021			Tỉ lệ hoàn thành cty mẹ %	Tỉ lệ hoàn thành hợp nhất %
			Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất	Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất		
I	Sản xuất điện	106kWh	389,0	26,3	415,3	417,2	20,8	438,0	107,2	105,4
II	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	440.000	36.000	476.000	449.481	29.881	479.363	102,2	100,7
1	Giá trị KD SP công nghiệp	10 ⁶ đ	434.800	35.500	470.300	438.510	29.373	467.884	100,9	99,5
2	Giá trị KD dịch vụ khác	10 ⁶ đ	5.200	500	5.700	10.971	508	11.479	211,0	201,4
III	Các chỉ tiêu tài chính									
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	400.000	33.000	433.000	409.617	27.211	436.828	102,4	100,9
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	141.200	7.700	148.900	142.323	5.879	148.202	100,8	99,5
3	Lợi nhuận	10 ⁶ đ								
	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	199.800	500	200.300	198.756	541	199.967	99,5	99,8
	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	159.840	500	160.340	158.959	541	160.036	99,4	99,8
4	Tỷ suất lợi nhuận									
	Lợi nhuận cận biên (Lợi nhuận trước thuế/ Doanh thu)	%	50	2	46	49	2	46	97,1	99,0
	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	23	1	23	23	1	23	99,4	99,8
	Thu nhập trên VCSH (ROE)	%	17	1	17	17	1	17	98,2	98,0
5	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	934.200	54.532	934.200	945.667	47.950	951.151	101,2	101,8
6	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	689.986	75.000	689.986	689.986	75.000	689.986	100,0	100,0
7	Dự kiến chi trả cổ tức	%	20		20	21		21	105,0	105,0
IV	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ	17.500	-	17.500	1.787		1.787	10,2	10,2

2. Hoạt động quản lý doanh nghiệp.

2.1. Các mặt lãnh đạo, chỉ đạo đã làm được

a. Công tác sắp xếp đổi mới doanh nghiệp

- Tiếp tục thực hiện công tác rà soát sửa đổi, bổ sung các Quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với quy định của Nhà nước và định hướng của Công ty trong từng giai đoạn.

- Sắp xếp, luân chuyển một số vị trí lao động theo yêu cầu nhiệm vụ nhằm đáp ứng nhu cầu quản lý, hoạt động sản xuất, phục vụ đào tạo nâng cao năng lực, kinh nghiệm cho CBCNV và phục vụ cho mục tiêu mở rộng sản xuất sau này.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 theo hình thức trực tuyến. Hoàn thiện thủ tục và đã chi trả cổ tức 2020 cho các cổ đông vào ngày 30/3/2022.

- Chỉ đạo kịp thời tất cả các Chi nhánh, Công ty con trong toàn Công ty triển khai các biện pháp phòng, chống dịch trong điều kiện địa phương bị phong tỏa, bố trí sẵn sàng lực lượng trực tiếp sản xuất, chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất thiết yếu để sẵn sàng ứng phó với tình huống cách ly theo phương án phòng, chống dịch... không để dịch bệnh ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

b. Công tác đầu tư

- Trong năm, Công ty tập trung chủ yếu vào công tác đầu tư mua sắm máy móc thiết bị phục vụ cho công tác thay thế, sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ, thường xuyên nhà máy và đầu tư nâng cấp thiết bị của các nhà máy nhằm nâng cao độ tin cậy trong quá trình vận hành và tăng hiệu quả hoạt động SXKD; Cử cán bộ làm Đại diện phần vốn và tham gia quản lý, điều hành tại các đơn vị mà Công ty có tham gia góp vốn.

- Chỉ đạo người đại diện phần vốn tại Công ty cổ phần thủy điện Sông Đà Tây Nguyên phối hợp với đơn vị hoàn thiện hồ sơ quyết toán và bố trí cơ cấu nguồn vốn đảm bảo duy trì hoạt động của nhà máy và thanh toán dần các khoản công nợ cho nhà thầu. Đồng thời phối hợp với công ty mẹ xây dựng kế hoạch cơ cấu tài chính tổng thể và dài hạn của đơn vị.

- Tiếp tục tìm kiếm các dự án đầu tư mới mở rộng SXKD thuộc ngành nghề kinh doanh chính của công ty.

c. Công tác quản lý kỹ thuật - chất lượng sản phẩm:

- Thực hiện thường xuyên nhiệm vụ quản lý chất lượng thông qua việc kiểm tra giám sát, nhằm phát hiện, xử lý kịp thời những sự cố trong quá trình vận hành.

- Tiếp tục nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý kỹ thuật cho phù hợp với thiết bị công nghệ của từng Nhà máy.

- Đào tạo nâng cao đội ngũ cán bộ kỹ thuật và công nhân vận hành để nâng cao chất lượng vận hành cho các nhà máy thủy điện của Công ty.

- Rà soát, sửa chữa, nâng cấp các hệ thống thiết bị của các Nhà máy đã xuống cấp không có thiết bị thay thế. Trước mắt triển khai nâng cấp thay thế hệ thống DCS (Metso) Nhà máy thủy điện Càn Đơn.

- Chuẩn bị đầy đủ các vật tư thiết bị phục vụ công tác bảo dưỡng sửa chữa định kỳ, thường xuyên các nhà máy.

- Triển khai duy tu bảo dưỡng, sửa chữa các hạng mục công trình thủy công và dân dụng đảm bảo an toàn, hiệu quả.

d. Công tác kế hoạch:

- Thực hiện lập kế hoạch sản xuất phù hợp với điều kiện thủy văn để đăng ký với các Trung tâm điều độ hệ thống điện nhằm tận dụng lượng nước về các hồ chứa để phát điện.

- Lập kế hoạch chi phí quản lý vận hành hàng năm trên cơ sở kế hoạch sản xuất phù hợp nhằm đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế được giao.

- Chủ động lập kế hoạch vốn để phục vụ các hoạt động sản xuất và thanh toán các khoản vay ngân hàng cũng như việc nộp ngân sách Nhà nước.

- Đào tạo, nâng cao trình độ kiến thức về quản lý kế hoạch cho đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác kế hoạch.

e. Công tác quản lý kinh tế - Tài Chính

- Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền thông qua phương án đàm phán Hợp đồng mua bán điện của Nhà máy thủy điện Ry Ninh II (hết hạn hợp đồng vào tháng 4/2022) và Phụ lục hợp đồng của Nhà máy thủy điện Nà Loi về việc chuyển đổi niêm yết giá điện từ USD sang VNĐ theo yêu cầu của EVN, trên cơ sở Pháp lệnh ngoại hối.

- Nâng cao chất lượng công tác ký kết hợp đồng kinh tế. Ký kết các hợp đồng kinh tế theo quy định của pháp luật và các quy chế, quy định của Công ty.

- Mọi hoạt động mua sắm vật tư thiết bị và các dịch vụ khác tuân thủ đầy đủ theo quy định của Nhà nước và các quy định nội bộ của Công ty.

- Chuẩn bị nguồn vốn để phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh và nộp ngân sách Nhà nước.

- Sử dụng các tài sản như vật tư, máy móc, thiết bị... một cách tiết kiệm, hợp lý.

- Thực hiện tổng hợp, hạch toán chi phí sản xuất theo tháng, quý, năm. Trên cơ sở đó, tiến hành phân tích tìm nguyên nhân và khắc phục những hoạt động kém hiệu quả, các chi phí vượt định mức, phát huy những hoạt động mang lại hiệu quả kinh tế cao.

- Trong năm, Công ty đã nộp đơn khởi kiện các cá nhân và tổ chức nhằm thu hồi các khoản công nợ tồn đọng quá hạn.

g. Công tác quản lý tài sản cơ sở vật chất và vật tư thiết bị:

- Tổ chức tốt công tác quản lý giá cả và chất lượng vật tư thiết bị thay thế. Dự trữ vật tư thay thế hợp lý, đảm bảo đủ cho sản xuất, hạn chế tối thiểu vật tư tồn kho.

- Tận dụng tối đa năng lực thiết bị hiện có, bố trí phương tiện, thiết bị hợp lý phù hợp với yêu cầu thực tế của từng Nhà máy để phục vụ sản xuất.

- Thường xuyên kiểm tra các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATBHLĐ trong Nhà máy để kiểm định, bảo dưỡng đúng định kỳ theo quy định.

- Duy trì chế độ báo cáo sản xuất kinh doanh, quyết toán vật tư, vật tư tồn kho hàng tháng, báo cáo hoạt động xe máy và ghi nhật trình xe máy hàng ngày.

- Quản lý tốt diện tích đất đai khu vực các nhà máy, khu dân cư và vùng lòng hồ.

h. Công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ

- Trong năm 2021 Công ty không để xảy ra vụ việc vi phạm pháp luật Nhà nước nào. Trật tự an ninh trên địa bàn do Công ty quản lý luôn được giữ vững. Đặc biệt CBCNV của công ty đã chấp hành nghiêm túc các quy định trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid - 19, tập thể đoàn kết giữ vững truyền thống của đơn vị; không



có đơn thư khiếu kiện liên quan đến cá nhân cũng như tập thể trong công ty. Công tác tập trung dân chủ được thực hiện nghiêm túc và thực chất theo đúng quy định.

i. Công tác an toàn lao động

- Các trang thiết bị bảo hộ lao động, dụng cụ sản xuất được cấp phát đủ và đúng chủng loại đến từng tổ nhóm sản xuất và cá nhân; Trong năm không để xảy ra vụ việc nào gây mất an toàn cho người và thiết bị máy móc.

- Công ty vẫn duy trì chú trọng đến công tác vệ sinh công nghiệp và bảo vệ môi trường. Các khu vực nhà máy, khu nhà điều hành, cây xanh, bồn hoa được vệ sinh, chăm sóc và bổ sung thường xuyên; Khu nhà ở, nhà làm việc, nhà ăn và hệ thống điện, nước đã được sửa chữa và làm mới kịp thời nhằm đảm bảo nhu cầu sinh sống và làm việc cho CBCNV.

- Thường xuyên kiểm tra các thiết bị an toàn trong nhà máy và kiểm định, bảo dưỡng đúng định kỳ.

k. Công tác lao động tiền lương và thực hiện các chế độ chính sách và chăm lo đời sống người lao động

- Gắn tiền lương, tiền thưởng với chất lượng và hiệu quả kinh doanh, thực hiện đúng quy chế, quy định trong chế độ chính sách tiền lương của người lao động.

- Thường xuyên chăm lo cải thiện đời sống vật chất tinh thần, tạo điều kiện cho người lao động có cuộc sống và thu nhập ổn định, gắn bó lâu dài với Công ty.

- Thực hiện tốt công tác an toàn, bảo hộ lao động, giải quyết kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật.

- Phát động các phong trào thi đua, khen thưởng động viên kịp thời các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất.

- Công tác y tế được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc như: Trang bị đầy đủ các trang thiết bị y tế sơ cứu, trang bị tủ và thuốc tại những vị trí làm việc chính trong nhà máy.

- Kịp thời quan tâm, động viên nhắc nhở CBCNV về công tác phòng chống dịch bệnh Covid - 19 tuân thủ thực hiện theo quy định của Nhà nước, địa phương.

2.2. Một số tồn tại

- Đối với công tác thu hồi công nợ : Mặc dù đơn vị đã chuẩn bị đầy đủ các thủ tục theo yêu cầu của Tòa án. Tuy nhiên do trong năm 2021 dịch bệnh Covid -19 bùng phát; do đó tiến độ xem xét và xử lý của Tòa án bị chậm lại.

- Về đầu tư mở rộng SXKD : Một số dự án năng lượng mặt trời công ty đang xin chủ trương. Tuy nhiên do các địa phương đang chờ phê duyệt quy hoạch điện VIII mới xem xét giải quyết.

- Về Tái cấu trúc công ty cổ phần thủy điện Sông Đà Tây Nguyên: Công ty đã thuê tư vấn lập phương án và xin ý kiến cổ đông Nhà nước. Căn cứ vào ý kiến của cấp có thẩm quyền công ty sẽ triển khai theo đúng quy định khi chủ trương về phương án cơ cấu được phê duyệt.

- Về đầu tư nâng cao độ tin cậy của các nhà máy: Trong năm công ty đã lập kế hoạch đầu tư nâng cấp thay thế hệ thống DCS của nhà máy thủy điện Cần Đơn và thay thế một số thiết bị của các chi nhánh. Tuy nhiên do thủ tục phê duyệt nội bộ chưa xong, vì vậy hệ thống DCS của Nhà máy thủy điện Cần Đơn vẫn chưa triển khai được theo kế hoạch đã được ĐHCĐ thông qua.

Trên đây là kết quả hoạt động năm 2021 của đơn vị, Tổng giám đốc Công ty xin

báo cáo trước Đại hội, đề nghị các quý vị cổ đông tham dự đại hội cho ý kiến đóng góp xây dựng để hoạt động của Công ty ngày càng hiệu quả hơn.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TCHC, KTKH, TCKT.



Mai Ngọc Hoàn

